|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THỊ XÃ THUẬN AN  **TRƯỜNG MẪU GIÁO HOA MAI 5**    Số:   /KH-MGHM4 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Bình Chuẩn, ngày   tháng 12 năm 2014* |

**KẾ HOẠCH**

**Chiến lược phát triển trường Mẫu Giáo Hoa Mai 5**

**Giai đoạn 2014 - 2019**

Trường Mẫu giáo Hoa Mai 5 thuộc địa bàn khu phố Bình Phước A, Phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, được thành lập theo quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 09/04/1987 của Ủy ban nhân dân Huyện Thuận An-tên trường Mẫu giáo Hoa Mai 5

Vị trí địa lý Phường Bình Chuẩn với diện tích tự nhiên hướng Đông giáp thị trấn Thái Hòa-Thị xã Tân Uyên, Tây giáp với Phường Phú Hòa-Thị Xã Thủ Dầu Một. Nam giáp Phường Thuận Giao, Bắc giáp Tân Phước Khánh-Huyện Tân Uyên. Hiện trường rất thuận tiện cho việc giao thông có đường ĐT 743 đi xuyên qua 5 khu phố và các tuyến đường giao thông phân bố đều cho 5 khu phố. Ngoài ra có tuyến đường Thủ Khoa Huân giao nhau tại ngã tư Bình Chuẩn cách vị trí Trường Mẫu giáo Hoa Mai 5 khoảng 200 m2;

Trường được xây mới và đưa vào sử dụng từ năm học 2010 đến nay, với qui mô: 18 phòng học. Tổng diện tích toàn trường 3792.1m2**,** khuôn viên trường rộng, thoáng mát, bố trí sắp xếp, trang trí phù hợp với lứa tuổi mầm non, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chăm sóc, nuôi dạy cháu;

Trường được Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Dương công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào ngày 20/02/2013. Trong nhiều năm liền trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học được Ủy Ban Nhân dân tỉnh Bình Dương tặng giấy khen và công nhận tập thể lao động tiên tiến xuất sắc.

Để đạt được chất lượng chăm sóc, giáo dục các cháu đạt hiệu quả tốt là nhờ sự hỗ trợ đắc lực của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Hằng năm nhà trường tổ chức họp phụ huynh bầu ra Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng nhà trường chăm lo cho các cháu và định các khoản thu nhằm mục đích phục vụ cho việc học tập của trẻ và các khoản thu theo quy định của Nhà nước được đông đảo phụ huynh nhiệt tình ủng hộ, giúp đỡ nhà trường thực hiện tốt công tác chuyên môn và bàn bạc phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ cũng như hỗ trợ cơ sở vật chất cho nhà trường .

Nhà  trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, UBND Phường Bình Chuẩn. Đặc biệt nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Thuận An cùng với sự quan tâm kết hợp chặt chẽ của Ban đại diện hội cha mẹ học sinh.

  Trong quá trình hoạt động tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mẫu Giáo Hoa Mai 5 luôn luôn phấn đấu với tinh thần “Dân chủ – Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm”, yêu nghề, mến trẻ không ngừng phấn đấu vươn lên  để trường đạt chuẩn mức độ 1 theo kế hoạch.

Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và là một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ đáng tin cậy của cha mẹ học sinh.

Căn cứ vào Nghị quyết số 29/NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" đã được hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) thông qua. Tạp chí xây dựng đảng giới thiệu toàn văn nghị quyết.

Nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2014 – 2019, tầm nhìn 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đã được hội nghị trung ương 8 (khóa XI) thông qua tạp chí xây dựng Đảng giới thiệu toàn văn nghị quyết.

Nhà trường tìm ra các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.  Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của Trường Mẫu Giáo Hoa Mai 4 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ phường, Đại hội Thị ủy  năm 2014. Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

**I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

**1.Điểm mạnh**

**a. Về đội ngũ**

***\* Ban giám hiệu:***

- Về đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý.

Tổng cộng: 03 cán bộ quản lý. Trong đó:

+ Trình  độ Đại học (trên chuẩn): 03

+ Tin học trình độ tin học A: 2  ; trình độ tin học B: 1

+ Trình độ ngoại ngữ A: 2, Trình độ ngoại ngữ B: 1.

+ Trung cấp lý luận chính trị: 03

+ Quản lý hành chính: 2

+ Quản lý giáo dục: 03.

***\* Về đội ngũ  GV – NV:***

- Đại học: 09 , Cao đẳng: 12 , Trung cấp: 17

- Về trình độ tin học: Chứng chỉ A: 15         Chứng chỉ B: 12

- Trình độ ngoại ngữ: Trình độ A:  15            trình độ B: 12.

- Hiện tại năm 2014 có 1 giáo viên có trình độ trung cấp lý luận chính trị, 01 giáo viên có trình độ QLGD và phấn đấu tiếp đến 2019 có thêm 02 trung cấp lý luận chính trị.

- Luôn chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có tay nghề cao hơn, kinh nghiệm trong công tác, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

*-* 100% CB – GV – NV hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tổ khối trưởng đều là những người có kinh nghiệm trong giảng dạy, trình độ chuyên môn khá, tốt; hầu hết giáo viên đều yêu nghề, mến trẻ, gắn bó với nhà trường. Trình độ của giáo viên đạt chuẩn 100%, trên chuẩn có 21/38 cô, tỉ lệ 55,26% (Trong đó có 05 giáo viên đang học Cao đẳng sư phạm, 01 giáo viên học  ĐHSP).

- Tập thể CB – GV – NV  đa số còn trẻ, kinh nghiệm trong công tác chưa nhiều, cần được bồi dưỡng và đào tạo thêm. Số CB – GV – NV còn non trẻ: 8 người.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên nhiệt tình, năng nổ, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường ngày càng phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tập thể nhà trường luôn có sự đoàn kết thống nhất, có tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành nghiêm túc ý thức tổ chức kỷ luật, trong công tác luôn nhiệt tình “tận tâm, tận tụy, tận lực” với các cháu.

- Các đoàn thể trong nhà trường được thành lập và phối hợp tốt cho công tác chăm sóc, giảng dạy các cháu. Chi bộ sinh hoạt riêng với tổng số 08 đảng viên, hằng năm luôn đạt chi bộ trong sạch vững mạnh. Công đoàn cơ sở nhiều năm liền đạt danh hiệu Công đoàn vững mạnh được Công đoàn giáo dục tặng giấy khen. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 18 đoàn viên được đánh giá tiên tiến nhiều năm liền.

1. **Chất lượng học sinh:**

+ Tổng số học sinh năm 2014 – 2015: 760 trẻ

+ Tổng số lớp: 18 lớp

Tỷ lệ SDD giảm 5% so với đầu năm

Tỷ lệ học sinh khối Lá hoàn thành chương trình giáo dục mầm non:  đạt 100%

1. **Cơ sở vật chất:**

+ Phòng học: 18 phòng.

+ Phòng chức năng: Trường có 01 phòng giáo dục nghệ thuật , thể chất với diện tích 78.5 m2, có trang bị đủ các phương tiện: tivi, máy hát, gương, gióng múa, trang phục và các dụng cụ phục vụ hoạt động giáo dục âm nhạc…, phù hợp với hoạt động phát triển thẩm mỹ cho trẻ.

+ Nhà trường có văn phòng với diện tích là 21m2, có đầy đủ máy vi tính và các phương tiện làm việc, được trang bị đầy đủ bàn ghế, tủ hồ sơ, phòng Hiệu trưởng 18 m2. 02 phó hiệu trưởng 18 m2 được trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc và bàn ghế, có các biểu bảng theo quy định

+ Trường có phòng bảo vệ 12m2, có đồng hồ treo tường, bàn ghế, sổ theo dõi khách và phụ huynh đến liên hệ

+ Nhà trường có phòng Y tế với diện tích 18 m2, trang bị 01 giường nằm, 01 tủ thuốc, trang bị 01 số loại thuốc thông thường, thước đo, các đồ dùng dụng cụ phục vụ việc theo dõi sức khoẻ trẻ

+Phòng hội trường 99 m2  thiết bị đầy đủ,bàn ghế sinh hoạt, có máy chiếu

+ Bếp ăn của nhà trường được xây dựng theo quy trình bếp một chiều có diện tích 150m2 (đảm bảo 0,3-0,35 m2/trẻ ). Nhà bếp có trang bị đầy đủ đồ dùng bảo đảm hợp vệ sinh, có kho chứa thực phẩm bảo đảm vệ sinh diện 16 m2 Ngoài ra nhà trường còn có 01 nhà kho, có 01 khu vực đủ để xe dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

  + Cơ sở vật chất đủ để hoạt động cho trẻ, môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, trang thiết bị đáp ứng được  nhu cầu cho hoạt động giáo dục.

1. **Thành tích chính:**

+ Từ năm học: 2010 – 2014 nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị lao động tiên tiến Thị khen, Sở Giáo dục khen.

+ Năm học 2012-2013: Trường Mẫu giáo Hoa Mai 5 được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số:402/QĐ-UBND ngày 20/02/2013

1. **Điểm hạn chế:**

**- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:**

+ Trong đánh giá chuyên môn của giáo viên thì còn mang tính động viên, chưa thực chất, chưa kiên quyết.

+ Trình độ ứng dụng tin học vào công tác quản lý còn hạn chế.

+ Đội ngũ giáo viên,  nhân viên

          Một số ít giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy theo phương pháp dạy học tích cực hoặc quản lý, giáo dục học sinh trong quá trình đổi mới giáo dục hiện nay. Đội ngũ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn tương đối ổn định nhưng hàng năm đều có giáo viên nghỉ hộ sản, trường luôn tiếp nhận giáo viên mới nên công tác xây dựng và bồi dưỡng chất lượng giáo viên nồng cốt về lâu dài trong nhà trường có khó khăn.

          Trình độ ứng dụng tin học trong giảng dạy nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy còn nhiều hạn chế. Khoảng 87% giáo viên biết sử dụng tin học vào công tác giảng dạy, nhưng thành thạo chỉ 80%, Còn 13% hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để giảng dạy.

+ Chất lượng chăm sóc học sinh: Tỷ lệ SDD giảm 5 % hằng năm

**- Cơ sở vật chất:**

Nhà trường còn thiếu phòng giáo dục thể chất

**- Thời cơ:**

+ Đã có sự tín nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh trong địa bàn.

+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, đa số có trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

**- Thách thức:**

+ Đòi hỏi càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

+ Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên,  nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã được hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) thông qua.

+ Khả năng sáng tạo, nhạy bén, linh hoạt  của cán bộ, giáo viên, nhân viên  phải tích cực hoàn thiện hơn nữa.

**- Dự báo**

+ Qui mô phát triển học sinh từ năm 2014 – 2019.

+ Số liệu học sinh dựa trên cơ sở thực tế của nhà trường; số liệu của Ban dân số phường và số liệu dự kiến thông qua số lượng phát triển dân số của phường.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **2015 – 2016** | | **2016 – 2017** | | **2017 – 2018** | | **2018 – 2019** | | **2019 – 2020** | |
| Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp | Số HS |
| Mầm | 4 | 130 | 5 | 200 | 3 | 125 | 4 | 140 | 3 | 140 |
| Chồi | 7 | 266 | 5 | 220 | 6 | 230 | 5 | 225 | 6 | 240 |
| Lá | 7 | 294 | 8 | 300 | 9 | 310 | 9 | 315 | 9 | 320 |
| **Cộng** | **18** | **600** | **18** | **640** | **18** | **665** | **18** | **680** | **18** | **700** |

*- Phát triển đội ngũ*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đội ngũ** | **Lao động cần bổ sung** | **Lao động cần có cho NH 2015 – 2016** | **Lao động cần bổ sung** | **Lao động cần có cho NH 2016 – 2017** | **Lao động cần bổ sung** | **Lao động cần có cho NH 2017 - 2018** | **Lao động cần bổ sung** | **Lao động cần có cho NH 2018- 2019** | **Lao động cần bổ sung** | **Lao động cần có cho NH 2019- 2020** |
| BGH | Đủ | 3 | Đủ | 3 | Đủ | 3 | Đủ | 3 | Đủ | 3 |
| GV | Thiếu 2 | 38 | Đủ | 40 | Đủ | 40 | Đủ | 40 | Đủ | 40 |
| Nhân viên | Thiếu 1 | 12 | Đủ | 13 | Đủ | 13 | Đủ | 14 | Đủ | 14 |
| Tổng cộng | Đủ | 40 | Đủ | 40 | Đủ | 40 | Đủ | 40 | Đủ | 40 |

* *Về cơ sở vật chất*

Năm 2014-2015: Thay bồn rửa tay inox 8 lớp học, ốp gạch bồn hoa phía sân trước

Năm 2015-2016: Tu sửa chống thấm trần nhà vệ sinh, thông đường cống ống nước

Năm 2016-2017: Vẽ tường các cầu thang, trang bị máy tính, máy in cho 8 lớp học

Năm 2017-2018: Ốp gạch mặt ngoài 18 phòng học, Sơn mới mặt tiền khuôn viên trường

Năm 2018-2019: Cải tạo Làm nhà xe CBGVNV, sửa chữa hệ thống gas cho nhà bếp, nhà vệ sinh, ốp gạch các bồn hoa, tháp bánh xe, hố cát, sân bóng đá, trải thảm cỏ nhân tạo khu vực vân động ngoài trời

Năm 2019-2020: Cải tạo, ốp gạch khu hành chánh, cầu thang, khu vườn cổ tích, vườn rau của bé, sơn sửa lại hàng rào, cổng,

**6. Xác định vấn đề ưu tiên:**

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục học sinh. Phấn đấu giảm tỷ lệ SDD còn dưới 5%.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý.

- Xây dựng cơ sở vật chất  để phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường.

**II. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ:**

1. **Tầm nhìn:**

- Là trường đạt chuẩn quốc gia mức 1 vào ngày 20/02/2013. Trường cố gắng phấn đấu để đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Phấn đấu trường được công nhận kiểm định chất lượng trường mầm non năm 2018

2. **Sứ mệnh:**

Xây dựng môi trường chăm sóc giáo dục thân thiện, các cháu tích cực học tập, có chất lượng chăm sóc giáo dục cao để mỗi cháu có cơ hội phát triển toàn diện.

1. **Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:**
   * + Tình đoàn kết                             - Sự hợp tác
     + Tình yêu thương                         - Lòng nhân ái
     + Tinh thần trách nhiệm                - Khát vọng vươn lên

**III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:**

**1. Mục tiêu:**

- Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện  kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã được Hội nghị trung ương 8 (khóa XI) thông qua tạp chí xây dựng Đảng giới thiệu toàn văn nghị quyết.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với  xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

**2. Chỉ tiêu:**

**a. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:**

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, tốt trên 85%.

- Tới năm 2017 có khoảng 70% giáo viên trên chuẩn; tới năm 2020 có 95% giáo viên trên chuẩn.

- Tới năm 2017 - 2018, đến 2020 có 85 - 95% cán bộ giáo viên áp dụng thành thạo CNTT vào trong công tác quản lý, giảng dạy, 10 - 15% còn lại bước đầu biết áp dụng CNTT vào giảng dạy, quản lý.

**b. Học sinh:**

- Chất lượng chăm sóc: tỷ lệ chuyên cần đạt 95%; Tỷ lệ bé ngoan đạt 90%, tỷ lệ SDD giảm dưới 5% so với đầu năm học.

- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường 80%.

- Tỷ lệ SDD: 5%

- Tỷ lệ béo phì, thừa cân: 10%

**3. Cơ sở vật chất:**

- Phấn đấu đến năm 2020 nhà trường đầy đủ cơ sở vật chất theo các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”.

*-* Xây dựng văn hóa nhà trường.

- Thực hiện khẩu hiệu “Đổi mới thực chất hiệu quả nâng cao chất lượng bền vững” “Đoàn kết tích cực quyết tâm tiến bộ” phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”, “*Tận tâm, tận tụy, tận lực, tất cả vì các cháu thân yêu”.*

*\* Phương châm hành động*

Niềm tin của phụ huynh học sinh và chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường!

**II. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG:**

**Xây dựng và phát triển đội ngũ:**

a. **Cán bộ quản lý:**

*- Quy hoạch cán bộ quản lý*

Hiện nay: 3 BGH đủ

*- Quy hoạch cán bộ quản lý*

+ Đại học mầm non giai đoạn 2015 – 2020: 6

+ BD Quản lý giáo dục giai đoạn 2015 – 2020: 3

+ Trung cấp chính trị  giai đoạn 2015 – 2020: 6

+ Tin học đến 2015 - 2020: 20 người đạt trình độ B, áp dụng thành thạo CNTT vào công tác quản lý.

1. **Cán bộ giáo viên:**

**\* Về chuyên  môn:**

Hiện nay: 38

+ Đại học: 9

+ Cao đẳng: 12

+ Trung cấp: 17

*- Kế hoạch đào tạo*

+ Giai đoạn 2015 – 2017: Đại học: 3; Cao đẳng: 1

+ Giai đoạn 2017 – 2020: Đại học: 3; Cao đẳng: 1

**\* Về chính trị:** 1 đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị - hành chính phấn đấu đến 2019:  có thêm:  2 đạt trình độ trung cấp lý luận chính trị - hành chính

\* Tin học

Hiện nay: chứng chỉ A: 15.    chứng chỉ B: 12

\* Anh văn

Hiện nay: chứng chỉ A: 15  Chứng chỉ B : 12

**- Các giải pháp và biện pháp thực hiện:**

+ Cuối các năm học thống kê trình độ và lập quy hoạch bồi dưỡng đào tạo nâng cao trình độ cán bộ, giáo viên.

- Hàng năm đề ra chỉ tiêu thực hiện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý … và cho cán bộ giáo viên đăng ký thực hiện. Đây là một chỉ tiêu thi đua của đơn vị.

- Các cán bộ giáo viên không thực hiện việc nâng cao trình độ theo kế hoạch của nhà trường thì nhà trường sẽ đề nghị chuyển trường để tuyển dụng người có đủ trình độ theo yêu cầu.

- Sắp xếp thời khóa biểu hợp lý để giáo viên có thể tham gia các lớp học Tin học, Anh Văn nâng cao; khuyến khích giáo viên học vào thứ bảy, chủ nhật và ban đêm. Mỗi cán bộ giáo viên khi  đăng ký tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ như đại học, cao đẳng  và các lớp bồi dưỡng chuyên môn khác...  thì các chế độ đi học, đóng học phí đều được ngành, trường quan tâm thanh toán đúng các chế độ quy định. Bố trí cán bộ, giáo viên làm thay công việc khi cán bộ, giáo viên đi học; khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia học các lớp tự túc, nhà trường sẽ lập toàn bộ hồ sơ để đảm bảo chế độ hỗ trợ kinh phí đào tạo do tỉnh quy định.

1. **Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:**

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng chăm sóc giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học  tích cực và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể; giúp học sinh có những kỹ năng sống cơ bản.

Biện pháp thực hiện:

- Đảm bảo thực hiện đúng, đủ các môn theo qui định, giáo dục căn bản toàn diện, tập trung sâu vào chất lượng giảng dạy, đảm bảo dạy - học thực chất, đánh giá kết quả dạy và học thực chất.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học  tích cực phải được thực hiện triệt để trong toàn thể giáo viên, kiểm tra việc giảng dạy của giáo viên thiếu tích cực hoặc sao chép máy móc theo sách hướng dẫn, chỉ đạo giáo viên phải lựa chọn các phương pháp theo hướng tích cực và các hình thức phù hợp với điều kiện lớp mình nhằm phát huy khả năng sáng tạo và tư duy của học sinh.

- Tạo điều kiện và khuyến khích giáo viên ứng dụng những công nghệ thông tin vào giảng dạy, coi đây là một trong những yêu cầu quan trọng cũng như tiến tới xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và để học sinh được tiếp cận với trang thiết bị hiện đại.

- Hàng năm tổ chức các chuyên đề về ứng dụng CNTT trong giảng dạy, chuyên đề về đổi mới ohương pháp dạy học các môn … giúp giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tăng cường việc kiểm tra, đánh giá chất lượng chuyên môn, tập trung đi sâu vào chất lượng giảng dạy và học tập một cách đúng thực chất, không chạy theo thành tích.

- Tích cực tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, hoạt động văn hoá văn nghệ và phối hợp tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khoá, giúp học sinh phát huy các kiến thức về thẩm mỹ.

1. **Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục:**

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

**Biện pháp thực hiện:**

- Lập kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất tham mưu cấp trên tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư các trang thiết bị phục vụ tốt cho việc dạy học.

- Vận động cha mẹ học sinh, các mạnh thường quân để bổ sung thêm các trang thiết bị dạy học, xây dựng hệ thống sân chơi, bãi tập.

**e. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:**

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy góp phần nâng cao công tác quản lý, công tác giảng dạy.

- Triển khai kết nối Internet để cán bộ, giáo viên khai thác thông tin phục vụ cho việc giảng dạy.

1. **Xây dựng văn hóa nhà trường:**

- Cán bộ, giáo viên gương mẫu, nhiệt tình trong công tác. Nêu cao ý thức nghề  nghiệp.

- Đối xử hòa nhã, thân thiện với học sinh, phụ huynh học sinh.

- Tăng cường giáo dục lễ phép cho học sinh. Đưa những tình huống thực tế để giáo dục học sinh cách ứng xử có văn hóa thông qua các chuyên đề như “Giáo dục bảo vệ môi trường”, “An toàn giao thông”, “Trò chơi dân gian, bài hát dân ca”.

1. **Huy động nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục:**

- Huy động các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường. Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách nhà nước.

+ Ngân sách từ nguồn quỹ xin thu từ cha mẹ học sinh.

+ Vận động các cơ quan xí nghiệp, các công ty tư nhân, các mạnh thường quân trên địa bàn. Phấn đấu một năm thu được từ 30-40 triệu đồng.

*Biện pháp thực hiện:*

+ Lập kế hoạch tài chính, dự toán kinh phí năm và tham mưu với phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Thuận An phân bổ nguồn kinh phí.

+ Thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh các khoản thu và chi cho hoạt động giáo dục nhằm phát triển nhà trường.

+ Gửi thư ngỏ, thành lập đoàn vận động quỹ gồm Ban giám hiệu, Công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh, một số cha mẹ học sinh có vị thế xã hội, có uy tín hoặc có kinh tế khá giả lập chương trình vận động quỹ hàng năm và đến các cơ quan, xí nghiệp, công ty, các gia đình khá giả để vận động nguồn quỹ.

1. **Xây dựng thương hiệu:**

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:**

**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**2. Tổ chức:**

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

**III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:**

* + - Giai đoạn 1: 2015 – 2017
    - Giai đoạn 2: 2018 – 2020

**IV. ĐỐI VỚI HIỆU TRƯỞNG:**

* + - Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược.

- Hàng năm căn cứ vào kế hoạch chiến lược để xây dựng kế hoạch năm. Có kế hoạch cụ thể cả năm, từng học kỳ, hàng tháng để toàn đơn vị thực hiện, giao chỉ tiêu cụ thể cho tập thể, cá nhân.

- Tích cực tham mưu để tạo cơ sở vật chất tốt cho dạy và học, để các thành viên có đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ được giao. Hỗ trợ tích cực tài chính cho mọi phong trào thi đua của các bộ phận ở các cấp.

- Mở rộng quan hệ ngoại giao để thu hút Hội đồng giáo dục, Hội khuyến học, Hội CMHS, các lực lượng giáo dục tham gia hỗ trợ sự nghiệp giáo dục của đơn vị.

- Có kế hoạch xây dựng đội ngũ mạnh về 3 mặt: Đoàn kết, chất lượng và kỷ cương -nề nếp.

- Cải tiến chế độ làm việc, hội họp cho phù hợp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

**1. Đối với các phó hiệu trưởng:**

- Là người giúp việc cho hiệu trưởng, thực hiện và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về những việc được phân công.

- Chỉ đạo, tổ chức, theo dõi, kiểm tra và đánh giá toàn bộ hoạt động của các bộ phận, cá nhân mình quản lý trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Tham mưu cho hiệu trưởng những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**2. Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, căn cứ vào kế hoạch của nhà trường nhằm thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường; đồng thời chỉ đạo trực tiếp tổ viên thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục của giáo viên theo kế hoạch của nhà trường.

- Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên trong tổ.

**3. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch chung đã được thống nhất. Căn cứ vào kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Không thờ ơ với công việc chung hoặc gây khó khăn trở ngại cho đồng nghiệp khi thực hiện nhiệm vụ chung.

- Phải khiêm tốn học tập và có ý thức cao trong việc  tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Lắng nghe ý kiến đồng nghiệp, tìm hiểu nguyện vọng học sinh, đối tượng học sinh để cải tiến phương pháp dạy học phù hợp, có chất lượng.

**V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

**1. Kết luận**

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2014 – 2019 là định hướng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện  kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đã được hội nghị trung ương 8 (khóa XI) thông qua tạp chí xây dựng Đảng giới thiệu toàn văn nghị quyết. Cơ bản để phát triển nhà trường nhằm đáp ứng với nhu cầu giáo dục ngày một nâng cao và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương và của đất nước.

Tất cả cán bộ - giáo viên - nhân viên của nhà trường có trách nhiệm biết, hiểu, tuyên truyền và nổ lực thực hiện tốt các nhiệm vụ của bản thân, của nhà trường để hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

Mỗi cá nhân, tập thể phải là một nhân tố tích cực đồng góp cho sự phát triển của nhà trường. Những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển của nhà trường sẽ được khen thưởng. Ngược lại sẽ bị khiển trách, kỷ luật theo qui định.

**2. Kiến nghị:**

- Phòng giáo dục và đào tạo khẩn trương tham mưu cấp trên để tiếp tục xây dựng hệ thống cơ sở vật chất còn thiếu; bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng dạy học đầy đủ theo sự phát triển của nhà trường.

- Lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương tích cực tham mưu, đề nghị Thị ủy, UBND thị xã  phê chuẩn kế hoạch phát triển cơ sở  vật chất của nhà trường để đủ điều kiện công nhận trường đạt chất lượng kiểm định giáo dục trong thời gian sớm nhất./.

***Nơi nhận:*** **HIỆU TRƯỞNG**

- UBND phường Bình Chuẩn ;

- Phòng GD & ĐT thị xã Thuận An;

- Các tổ chuyên môn trường (thực hiện);

- Lưu: VT.

**PHÊ DUYỆT PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**THỊ XÃ THUẬN AN**